HƯỚNG DẪN ÔN TẬP CUỐI HỌC KỲ 2 (2024 – 2025)

**TIN HỌC 8**

**Hãy lựa chọn Đúng hoặc Sai đối với mỗi ý a, b, c, d trong các câu sau đây**

**Câu 1:**Lệnh Shapes trong tab Insert của Word cung cấp cho chúng ta một thư viện đồ họa phong phú, giúp chúng ta tạo ra các hình dạng khác nhau để minh họa cho tài liệu. Từ những hình đơn giản như hình chữ nhật, hình tròn đến các hình phức tạp hơn như mũi tên, biểu đồ, có thể tùy chỉnh và kết hợp chúng để tạo ra các hình ảnh trực quan và sinh động. Hãy đánh giá tính đúng sai của các nhận định sau:

A) Lệnh Shapes chỉ dùng để tạo các hình đơn giản như hình vuông, hình tròn. (**Sai**)

B) Các Shapes có thể được tùy chỉnh màu sắc, kích thước và kiểu dáng. (**Đúng**)

C) Shapes không thể chứa văn bản. (**Sai**)

D) Shapes có thể được sử dụng để tạo các sơ đồ phức tạp. (**Đúng**)

**Câu 2:**Khi chèn một hình ảnh vào Word, dải lệnh Picture Tools/Format sẽ xuất hiện, cung cấp nhiều tùy chọn để định dạng hình ảnh. Trong đó, Picture Styles là một nhóm công cụ vô cùng hữu ích, giúp ta nhanh chóng áp dụng các kiểu định dạng sẵn có cho hình ảnh của mình. Thay vì phải điều chỉnh từng yếu tố như màu sắc, hiệu ứng, ta chỉ cần chọn một kiểu định dạng sẵn có. Các hình ảnh trong tài liệu sẽ có một phong cách thống nhất. Hãy đánh giá tính đúng sai của các nhận định sau:

A) Có thể tùy chỉnh các kiểu định dạng sẵn có. (**Đúng**)

B) Picture Styles chỉ áp dụng cho các loại hình ảnh nhất định. (**Sai**)

C) Sử dụng Picture Styles sẽ giúp tài liệu trở nên chuyên nghiệp hơn. (**Đúng**)

D) Không thể tạo kiểu định dạng riêng cho hình ảnh của mình. (**Sai**)

**Câu 3:**Tiêu đề đầu trang là phần văn bản hoặc đồ họa xuất hiện ở đầu mỗi trang của tài liệu Word. Nó giúp cung cấp thông tin bổ sung như tiêu đề tài liệu, số trang, ngày tháng, hoặc logo công ty. Hãy đánh giá tính đúng sai của các nhận định sau:

A) Có thể chèn hình ảnh vào tiêu đề đầu trang. (**Đúng**)

B) Tiêu đề đầu trang chỉ có thể được tạo ở đầu tài liệu. (**Sai**)

C) Tiêu đề đầu trang chỉ có thể chứa văn bản. (**Sai**)

D) Tiêu đề đầu trang sẽ tự động xuất hiện trên tất cả các trang của tài liệu. (**Đúng**)

**Câu 4:**Bạn An đang viết một bài báo cáo dài nhiều trang. Bạn muốn đánh số trang cho bài báo cáo của mình để dễ dàng theo dõi và tìm kiếm thông tin. Hãy đánh giá tính đúng sai của các nhận định sau:

A) Số trang sẽ tự động tăng lên khi thêm trang mới vào tài liệu.

B) Việc đánh số trang chỉ áp dụng cho các tài liệu dài nhiều trang. (**Sai**)

C) Bạn An có thể sử dụng các định dạng khác nhau cho số trang (số La Mã, chữ thường). (**Đúng**)

D) Để đánh số trang, bạn An chỉ cần nhập số trang vào cuối mỗi trang. (**Sai**)

**Câu 5:**Tin học đóng vai trò quan trọng trong việc tăng năng suất lao động. Các ứng dụng tin học giúp tự động hóa nhiều công đoạn, giảm thiểu sai sót, tiết kiệm thời gian và nguồn lực, từ đó nâng cao hiệu quả làm việc.Hãy đánh giá tính đúng sai của các nhận định sau:

A) Sử dụng phần mềm quản lý dự án giúp các nhóm làm việc hiệu quả hơn. (**Đúng**)

B) Các công cụ giao tiếp trực tuyến giúp tiết kiệm thời gian di chuyển và tăng cường khả năng phối hợp giữa các thành viên. (**Đúng**)

C) Ứng dụng tin học chỉ giúp tăng năng suất lao động trong lĩnh vực công nghệ thông tin. (**Sai**)

D) Việc sử dụng các ứng dụng tin học đòi hỏi người lao động phải có trình độ chuyên môn cao về công nghệ thông tin. (**Sai**)

**Hãy lựa chọn phương án đúng cho các câu sau**

**Câu 1:** Phần mềm soạn thảo văn bản có sẵn nhiều mẫu hình cơ bản có thể sử dụng chúng để?

1. Tạo ra hình ảnh mong muốn
2. Tạo ra bài trình chiếu mong muốn
3. **Tạo ra hình vẽ mong muốn**
4. Tạo ra văn bản mong muốn

**Câu 2:** Để mở ra một bảng chọn các hình cơ bản thì ra vào dải lệnh nào?

1. Data
2. Fomat
3. **Insert**
4. Paragraph

**Câu 3:** Muốn chèn hình ảnh vào vị trí cần chèn trên văn bản thì ta cần?

1. Đặt con trỏ soạn thảo ở vị trí bất kì
2. Đặt con trỏ soạn thảo ở đầu trang
3. **Đặt con trỏ soạn thảo tại vị trí cần chèn trong văn bản**
4. Đặt con trỏ soạn thảo ở cuối trang

**Câu 4:** Để tạo hình vẽ thì ta chọn lệnh?

1. Drawing Tools
2. Font
3. **Shapes**
4. Table

**Câu 5:** Để tạo vùng vẽ thì ta chọn?

1. Font
2. Shapes
3. **New Drawing Canvas**
4. Fit

**Câu 6:** Chọn hình vẽ đã tạo và thực hiện hiệu chỉnh bằng các lệnh trên dải lệnh?

1. Insert
2. Home
3. **Drawing Tools/ Format**
4. View

**Câu 7:** Để điều chỉnh kích thước của khung vẽ thì ta sử dụng lệnh?

1. Shapes
2. New Drawing Canvas
3. **Fit**
4. Layout Options

**Câu 8:** Để hiệu chỉnh vị trí của khung vẽ ta chọn?

1. Fit
2. **Layout Options**
3. Shapes
4. New Drawing Canvas

**Câu 9:** Để hiệu chỉnh màu nền thì ta chọn lệnh

1. Fit
2. **Shape Fill**
3. Shapes
4. New Drawing Canvas

**Câu 10:** Lệnh Shape Fill nằm trong dải lệnh nào dưới đây?

1. Insert
2. Home
3. **Drawing Tools/ Format**
4. View

**Câu 11:** Khi nào ta có thể thực hiện kéo thả hình đến vị chí mong muốn?

1. **Khi con trỏ chuột chuyển sang mũi tên bốn chiều**
2. Khi con trỏ chuột chuyển sang mũi tên hai chiều
3. Khi con trỏ chuột chuyển sang hình bàn tay
4. Khi con trỏ chuột chuyển sang hình mũi tên

**Câu 12:** Để chèn ảnh vào văn bản thì ta chọn lệnh?

1. **Pictures**
2. Table
3. Shapes
4. View

**Câu 13:** Để cắt xén ảnh ta có thể dùng lệnh?

1. Copy
2. Paste
3. **Crop**
4. Cut

**Câu 14:** Khi trình bày nội dung dưới dạng liệt kê bằng các đoạn văn bản liên tiếp thì mỗi đoạn văn sẽ?

1. Giống nhau
2. Diễn đạt lặp ý
3. **Diễn đạt một ý**
4. Nội dung giống nhau

**Câu 15:** Khi trình bày nội dung dưới dạng liệt kê bằng các đoạn văn bản liên tiếp thì đầu mỗi đoạn văn ta có thể dùng?

1. Chữ số
2. Chữ cái
3. Kí tự
4. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 16:** Khi muốn tạo danh sách liệt kê dạng số thì ta chọn lệnh?

1. Bullets
2. **Numbering**
3. Chart
4. Shapes

**Câu 17:** Dạng thông tin giống nhau xuất hiện ở đầu trang hoặc chân các trang được xem như là?

1. Số trang
2. Kí hiệu riêng của trang
3. **Tiêu đề ở đầu trang, chân trang**
4. Nội dung trang

**Câu 18:** Header là phần nào của văn bản?

1. Phần dưới cùng
2. Phần thân văn bản
3. **Phần trên cùng**
4. Phần bên trái

**Câu 19:** Footer là phần nào của văn bản?

1. **Phần dưới cùng**
2. Phần thân văn bản
3. Phần trên cùng
4. Phần bên trái

**Câu 20:** Số trang thường được đặt ở?

1. Lề trái trang
2. Lề phải trang
3. **Chân Trang**
4. Phần thân văn bản

**Câu 21:** Đầu trang và chân trang thường được sử dụng để chứa?

1. Chú thích
2. Số trang
3. Tên văn bản, tên tác giả
4. **Tất Cả đều đúng**

**Câu 22:** Các thông tin đặt trong phần đầu trang và chân trang có đặc điểm?

1. Chứa những thông tin quan trọng
2. **Tự động xuất hiện ở tất cả các trang**
3. Chứa hình ảnh minh họa
4. Chứa các chữ số

**Câu 23:** Nhóm lệnh Header & Footer nằm trong thẻ?

1. Home
2. Data
3. **Insert**
4. Layout

**Câu 24:** Em có thể cố định một số thông tin cần xuyên suốt cả văn bản bằng cách?

1. **Sử dụng đầu trang và chân trang**
2. Đính kèm tệp
3. Sử dụng hình ảnh
4. Sử dụng danh sách liệt kê

**Câu 25:** Để thêm đầu trang ta chọn lệnh?

1. Footer
2. Page Number
3. **Header**
4. Page Break

**Câu 26:** Để thêm chân trang ta chọn lệnh?

1. **Footer**
2. Page Number
3. Header
4. Page Break

**Câu 27:** Để đánh số trang vào vị trí giữa, dưới trang văn bản thì chọn?

1. Blank
2. Footer
3. **Bottom of Page/ Plain Number 2**
4. Header

**Câu 28:** Để hoàn thành việc đánh số trang, thêm đầu trang và chân trang chọn?

1. **Close Header and Footer**
2. Footer
3. Bottom of Page/ Plain Number 2
4. Header

**Câu 29:** Tin học nghiên cứu việc dùng máy tính để?

1. Tổ chức
2. Lưu trữ
3. Xử lí và truyền tải thông tin
4. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 30:** Với sự phát triển nhanh chóng, mang lại lợi ích to lớn và tạo ra những thay đổi lớn lao cho xã hội loại người thì tin học?

1. Được ứng dụng trong khoa học công nghệ
2. Được ứng dụng trong tin học ứng dụng
3. **Được ứng dụng trong mọi mặt của đời sống**
4. Được ứng dụng trong giáo dục

**Câu 31:** Ở trường trung học phổ thông thì môn tin học có vai trò chủ đại trong việc?

1. Hình thành năng lực tin học cho học sinh
2. Phát triển năng lực tin học cho học sinh
3. **Cả hai đáp án trên đều đúng**
4. Cả hai đáp án trên đều sai

**Câu 32:** Lịnh vực tin học đang mở ra nhiều ngành nghề, cơ hội việc làm nào dưới đây?

1. Sản xuất phần cứng
2. Sản xuất phần mềm và cung ứng dịch vụ
3. **Cả hai đáp án trên đều đúng**
4. Cả hai đáp án trên đều sai

**Câu 33:** Các sản phẩm phần cứng là?

1. Máy tính
2. Điện thoại thông minh
3. Thiết bị mạng và thiết bị viễn thông
4. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 34:** Đâu là các sản phầm phần mềm?

1. Các tiện ích hay trò chơi
2. Phần mềm kế toán
3. Quản lý kho hàng
4. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 35:** Các dịch vụ nào dưới đây thuộc lĩnh vực tin học?

1. Dịch vụ điện thoại
2. Dịch vụ truy cập Internet
3. **Cả hai đáp án trên đều đúng**
4. Cả hai đáp án trên đều sai